

UBND TỈNH BẮC GIANG
SỞ Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: *1639*/SYT-NVY
V/v góp ý dự thảo Thông tư hướng
dẫn về quản lý công tác xét nghiệm
tại cơ sở KCB

Bắc Giang, ngày *07* tháng 9 năm 2018

Kính gửi: Các cơ sở KCB trên địa bàn tỉnh.

Thực hiện Công văn số 1080/KCB-QLCL&CDT ngày 06/9/2018 của Cục Quản lý Khám, chữa bệnh, Bộ Y tế về việc Góp ý dự thảo Thông tư Hướng dẫn quản lý công tác xét nghiệm tại các cơ sở KCB, Sở Y tế đề nghị các cơ sở khám chữa bệnh trên địa bàn tỉnh nghiên cứu dự thảo Thông tư và có ý kiến đóng góp cụ thể.

Ý kiến đóng góp của các đơn vị gửi về Sở Y tế (Phòng Nghiệp vụ Y – email: toansybg@gmail.com) trước ngày **18/9/2018** để tổng hợp gửi Bộ Y tế hoàn thiện và ban hành./.

1/16
(Gửi kèm dự thảo Thông tư)

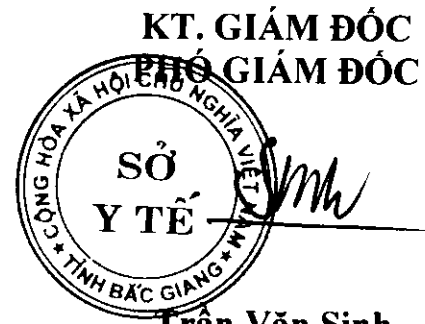
Nơi nhận:

- Lưu: VT, NVY;

Bản điện tử:

- Như trên;

- Lãnh đạo Sở (báo cáo).



Trần Văn Sinh

Số: /2018/TT-BYT

Hà Nội, ngày tháng năm 2018

DỰ THẢO

THÔNG TƯ

**Hướng dẫn quản lý công tác xét nghiệm
tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh**

Căn cứ Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 40/2009/QH12 ngày 23 tháng 11 năm 2009;

Căn cứ Nghị định số 75/2017/NĐ-CP ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Quản lý Khám, chữa bệnh;

Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành Thông tư Hướng dẫn về quản lý công tác xét nghiệm tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Thông tư này Hướng dẫn quản lý công tác xét nghiệm tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, cơ sở y tế có thực hiện xét nghiệm phục vụ khám bệnh, chữa bệnh.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh có thực hiện xét nghiệm, khoa xét nghiệm, đơn vị xét nghiệm, phòng xét nghiệm y học tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh; các trung tâm kiểm chuẩn chất lượng xét nghiệm y học, cơ sở y tế và các cơ quan quản lý nhà nước liên quan đến quản lý công tác xét nghiệm y học, cơ sở có cung cấp dịch vụ xét nghiệm phục vụ khám bệnh, chữa bệnh.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

Trong Thông tư này, từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

Quản lý công tác xét nghiệm là bao gồm các loại xét nghiệm hóa sinh, huyết học, vi sinh và giải phẫu bệnh tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

Điều 4. Tổ chức công tác xét nghiệm tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh

Công tác xét nghiệm tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh được tổ chức theo những hình thức sau:

a) Tổ chức thành các đơn vị riêng như khoa vi sinh, khoa hóa sinh, khoa huyết học giải phẫu bệnh.

b) Tổ chức kết hợp các khoa theo hướng thành một đơn vị hay khoa xét nghiệm tập trung để thực hiện các loại xét nghiệm tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh

c) Khoa Xét nghiệm và Chẩn đoán hình ảnh tại trung tâm y tế quận huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh

d) Xét nghiệm tại trạm y tế xã, phường, thị trấn

đ) Phòng xét nghiệm được cấp phép hoạt động theo quy định tại Điều 28 Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh

Sau đây gọi chung là khoa xét nghiệm.

Chương II

NỘI DUNG CÔNG TÁC QUẢN LÝ XÉT NGHIỆM

Điều 5. Nguyên tắc quản lý công tác xét nghiệm

1. Khoa xét nghiệm là cơ sở thực hiện các loại kỹ thuật xét nghiệm về hoá sinh, huyết học, vi sinh, và giải phẫu bệnh góp phần nâng cao chất lượng chẩn đoán bệnh và theo dõi kết quả điều trị cho người bệnh.

2. Phải bảo đảm an toàn cho toàn bộ thành viên trong khoa và môi trường.

3. Việc quản lý trang thiết bị theo đúng quy định về quản lý và sử dụng vật tư, trang thiết bị y tế.

4. Thực hiện việc tốt việc quản lý chất lượng xét nghiệm được quy định tại Thông tư số 01/2013/TT-BYT ngày 11/01/2013 của Bộ Y tế về hướng dẫn thực hiện quản lý chất lượng xét nghiệm tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh và Quyết định 2429/QĐ-BYT ngày 12/6/2017 của Bộ Y tế về việc ban hành Tiêu chí đánh giá mức chất lượng phòng xét nghiệm y học.

Điều 6. Yêu cầu về cơ sở vật chất

1. Tổ chức thực hiện công tác xét nghiệm bảo đảm thuận tiện cho cả người bệnh nội trú và ngoại trú, bảo đảm các yêu cầu tại Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh

2. Việc thiết kế xây dựng các khoa phải bảo đảm yêu cầu về bảo đảm an toàn sinh học tại cơ sở xét nghiệm quy định tại Nghị định số 103/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 07 năm 2016 của Chính phủ.

Điều 7. Các nhiệm vụ của khoa xét nghiệm

1. Lấy bệnh phẩm và tiếp nhận bệnh phẩm:

a) Việc lấy bệnh phẩm, tiếp nhận bệnh phẩm được thực hiện tại các khoa phòng lâm sàng hoặc tại khoa xét nghiệm của cơ sở khám chữa bệnh hoặc tại nhà, nơi ở của người bệnh/ khách hàng tùy thuộc nhiệm vụ và quyền hạn quy định tại quy chế hoạt động của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

b) Việc lấy bệnh phẩm, tiếp nhận bệnh phẩm đều phải do các điều dưỡng viên hoặc kỹ thuật viên thực hiện; tùy theo yêu cầu của một số xét nghiệm đặc biệt mà có thể phải do các bác sĩ thực hiện;

c) Trường hợp cấp cứu, chăm sóc cấp 1 thì thực hiện lấy bệnh phẩm tại giường bệnh.

d) Lấy bệnh phẩm của người bệnh phải kèm theo phiếu yêu cầu xét nghiệm có ghi đủ các mục quy định và có chữ ký của bác sĩ chỉ định giao cho khoa xét nghiệm và thực hiện việc lấy mẫu đúng quy trình chuyên môn.

đ) Phải có đầy đủ các dụng cụ, phương tiện phục vụ việc lấy bệnh phẩm, bảo quản và vận chuyển mẫu đúng quy cách, theo đúng hướng dẫn tại sổ tay lấy mẫu của đơn vị.

e) Trưởng khoa xét nghiệm có trách nhiệm phân công người thực hiện, quản lý việc chuẩn bị dụng cụ, thực hiện các quy định chuyên môn, kiểm tra, giám sát việc lấy bệnh phẩm và tiếp nhận bệnh phẩm theo đúng quy định của Bộ y tế; phân công nhân viên có trình độ chuyên môn kỹ thuật để tiếp nhận mẫu bệnh phẩm, kiểm tra mẫu bệnh phẩm phải đáp ứng được các yêu cầu kỹ thuật về số lượng chất lượng.

2. Thực hiện kỹ thuật xét nghiệm:

a) Bác sĩ và kỹ thuật viên xét nghiệm tiến hành làm các xét nghiệm theo đúng quy trình kỹ thuật, ưu tiên các xét nghiệm cấp cứu và tính đặc thù của xét nghiệm cần được làm kịp thời.

+ Thực hiện kỹ thuật phải bảo đảm chính xác, tin cậy và kịp thời theo đúng quy trình quản lý chất lượng

+ Kết quả xét nghiệm phải được ghi rõ ràng, đầy đủ vào phiếu xét nghiệm và lưu trữ theo quy định.

b) Trưởng khoa xét nghiệm hoặc người có đủ trình độ được phân công kiểm tra lại các điều kiện bảo đảm chất lượng, kết quả xét nghiệm và ký trước khi trả kết quả cho khoa điều trị; trong trường hợp kết quả có nghi ngờ phải đối chiếu với lâm sàng, khi cần thiết phải thực hiện xét nghiệm lại; bệnh phẩm còn lại chỉ được huỷ sau khi đã ký duyệt.

c) Khoa xét nghiệm trả kết quả xét nghiệm với đầy đủ thông tin, đúng thời gian quy định.

d) Kết quả xét nghiệm cấp cứu do điều dưỡng khoa điều trị trực tiếp đến lấy tại khoa xét nghiệm, chậm nhất không quá hai giờ kể từ khi nhận bệnh phẩm.

đ) Thực hiện việc thường trực theo quy định.

Điều 8. Quản lý và sử dụng hoá chất, thuốc thử và thiết bị y tế

1. Hoá chất và thuốc thử

a) Bác sĩ và kỹ thuật viên khoa xét nghiệm có nhiệm vụ thực hiện việc quản lý và sử dụng hoá chất và thuốc thử theo đúng quy định.

b) Hoá chất nguy hiểm, độc, ăn mòn, dễ cháy nổ cần có bảng chỉ dẫn an toàn.

c) Việc bảo quản hoá chất, thuốc thử phải bảo đảm chất lượng, đúng theo yêu cầu của nhà sản xuất để tránh sai số kết quả xét nghiệm.

d) Thực hiện xác định giá trị sử dụng của hóa chất sinh phẩm so với công bố của nhà sản xuất trước khi đưa vào sử dụng cho xét nghiệm mẫu bệnh phẩm của người bệnh.

2. Trang thiết bị y tế

a) Tuân thủ quy định tại Nghị định số 36/2016/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ về quản lý trang thiết bị y tế.

b) Trưởng khoa xét nghiệm, bác sĩ và kỹ thuật viên thực hiện đúng quy định về quản lý và sử dụng vật tư, trang thiết bị y tế, quy trình quản lý trang thiết bị của đơn vị, đảm bảo các điều kiện tối ưu cho trang thiết bị. Lưu giữ đầy đủ hồ sơ, nhật ký sử dụng của trang thiết bị.

c) Việc sử dụng thiết bị, trang thiết bị y tế phải đúng mục đích, thao tác nhẹ nhàng, tỉ mỉ, chính xác.

d) Thực hiện bảo dưỡng và hiệu chuẩn định kỳ cho các trang thiết bị, lưu hồ sơ đầy đủ.

Điều 9. An toàn lao động và an toàn sinh học

Tuân thủ quy định tại Thông tư số 37/2017/TT-BYT ngày 25 tháng 9 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế về thực hành bảo đảm an toàn sinh học trong phòng xét nghiệm

1. Trưởng khoa xét nghiệm có nhiệm vụ:

a) Xây dựng sổ tay an toàn, bao gồm cả nội quy bảo hộ lao động.

b) Tổ chức tập huấn, hướng dẫn cho bác sĩ, kỹ thuật viên của khoa và học viên đến thực tập tại khoa về an toàn sinh học, chỉ sau khi được hướng dẫn và được trưởng khoa đồng ý mới được sử dụng trang thiết bị.

c) Quy định việc quản lý và sử dụng các hoá chất độc, các chủng vi sinh độc, mạnh; các dụng cụ điện, các bình khí nén.

d) Định kỳ kiểm tra an toàn sinh học của khoa, giám sát các thành viên thực hiện đúng quy định.

2. Các nhân viên làm việc trong khoa

a) Phải được đào tạo về an toàn sinh học và đào tạo, sử dụng thành thạo các trang thiết bị được giao.

b) Trước khi ra về phải tắt nguồn điện, nước không cần thiết để bảo đảm an toàn.

c) Tuân thủ đầy đủ, nghiêm các quy định về phòng, chống lây nhiễm cho nhân viên, môi trường bệnh viện, gia đình và cộng đồng.

d) Được tập huấn và có đầy đủ phương tiện để phòng tránh và cấp cứu trong trường hợp sự cố gây bỏng kiềm, bỏng a xít, bỏng nhiệt, ngộ độc, điện giật, cháy nổ.

Điều 10. Trật tự, vệ sinh và quản lý chất thải y tế

Thực hiện đúng quy định tại Thông tư liên tịch số 58/2015/TTLT-BYT-BTNMT ngày 31 tháng 12 năm 2015 quy định về quản lý chất thải y tế.

1. Giám đốc cơ sở khám, chữa bệnh có trách nhiệm thực hiện

Cung cấp đầy đủ trang thiết bị và dụng cụ cho khoa xét nghiệm thực hiện phân loại rác thải, khử nhiễm/ngăn ngừa lây nhiễm trước khi đưa rác thải ra khỏi khu vực xét nghiệm.

2. Trưởng khoa xét nghiệm có trách nhiệm

a) Xây dựng các quy trình về việc huỷ và lưu bệnh phẩm, sinh phẩm, hóa chất còn lại, xác súc vật thí nghiệm và khử khuẩn các dụng cụ.

b) Đôn đốc kiểm tra các thành viên trong khoa thực hiện các quy định về vệ sinh, quy định về trang phục y tế trong giờ làm việc và khi ra khỏi khu vực xét nghiệm.

3. Các thành viên trong khoa có nhiệm vụ giữ gìn vệ sinh sạch sẽ, trật tự nơi làm việc, các trang thiết bị phải chuẩn bị sẵn sàng và xếp đặt đúng nơi quy định.

Điều 11. Trường hợp cơ sở khám bệnh, chữa bệnh có thực hiện xét nghiệm HIV phải tuân thủ quy định tại Nghị định số 109/2006/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh và Nghị định số 75/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ Quy định điều kiện thực hiện xét nghiệm HIV.

Chương III

NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN TRONG CÔNG TÁC QUẢN LÝ XÉT NGHIỆM

Điều 12. Giám đốc cơ sở khám bệnh, chữa bệnh

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ của giám đốc cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (bệnh viện) được quy định tại Quy chế bệnh viện Ban hành kèm theo

Quyết định số 1895/1997/QĐ-BYT ngày 19 tháng 09 năm 1997 của Bộ trưởng Bộ Y tế.

Chỉ đạo, phân công, giám sát, chịu trách nhiệm chung trong tổ chức thực hiện đúng nội dung công tác quản lý xét nghiệm theo quy định tại Điều 5, 6, 7, 8, 9, 10, và Điều 11 thông tư này.

Điều 13. Trưởng khoa xét nghiệm

Thực hiện nhiệm vụ quyền hạn chung của trưởng khoa và trưởng khoa xét nghiệm và các nhiệm vụ, quyền hạn sau:

1. Nhiệm vụ

a) Tổ chức hoạt động của khoa theo đúng nội dung công tác quản lý xét nghiệm.

b) Phối hợp với các khoa lâm sàng và khoa khám bệnh (hay phòng khám) tổ chức tốt công tác tiếp nhận bệnh phẩm, công tác thường trực xét nghiệm cấp cứu và phòng chống dịch liên tục 24 giờ.

c) Định kỳ chuẩn thức các quy định kỹ thuật xét nghiệm để bảo đảm chính xác các xét nghiệm (định kỳ cập nhật các quy trình chuyên môn, kỹ thuật, quản lý chất lượng xét nghiệm).

d) Phối hợp chặt chẽ với các khoa lâm sàng, các khoa cận lâm sàng và người bệnh tiếp nhận và xử lý các ý kiến phản hồi về chuyên môn kỹ thuật nhằm nâng cao chất lượng xét nghiệm.

đ) Có kế hoạch mua thiết bị xét nghiệm, các hóa chất, thuốc thử và các sinh phẩm để phục vụ công tác xét nghiệm.

e) Là thành viên tham gia xây dựng kế hoạch lựa chọn nhà thầu về mua sắm, nhận trang thiết bị, hóa chất, sinh phẩm cho xét nghiệm theo lĩnh vực chuyên môn.

g) Ký phiếu lĩnh hoá chất, sinh phẩm, dụng cụ và nguyên vật liệu đáp ứng yêu cầu xét nghiệm.

2. Quyền hạn

a) Có quyền hạn chung của trưởng khoa.

b) Có quyền ký duyệt kết quả xét nghiệm và phân công bác sĩ, kỹ thuật viên xét nghiệm có trình độ đại học trở lên để ký duyệt kết quả xét nghiệm.

Điều 14. Nhiệm vụ và quyền hạn riêng của các trưởng khoa xét nghiệm

Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn chung của trưởng khoa và trưởng khoa xét nghiệm và các nhiệm vụ quyền hạn đặc thù sau:

1. Trưởng khoa xét nghiệm huyết học

Bảo đảm cung cấp máu và an toàn truyền máu trong bệnh viện theo đúng quy định tại Thông tư số 26/2013/TT-BYT ngày 16/9/2013 về việc hướng dẫn hoạt động truyền máu.

2. Trưởng khoa xét nghiệm hóa sinh

Thực hiện các xét nghiệm hoá sinh đáp ứng yêu cầu khám bệnh, chữa bệnh của bệnh viện.

2. Trưởng khoa xét nghiệm vi sinh

Thực hiện theo quy định việc tổ chức và hoạt động xét nghiệm vi sinh tại Thông tư số 33/2016/TT-BYT ngày 19 tháng 09 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Y tế

3. Trưởng khoa giải phẫu bệnh

1. Nhiệm vụ:

a) Sắp xếp khu vực làm việc liên hoàn và hợp lý đảm bảo công tác chuyên môn.

b) Thực hiện việc tiếp nhận và bảo quản an toàn tử thi.

c) Thực hiện công tác khám nghiệm tử thi và xét nghiệm vi thể theo đúng quy chế giải quyết người bệnh tử vong.

d) Khâm liệm và mai táng tử thi.

đ) Bảo quản các tiêu bản giải phẫu bệnh theo đúng quy định. Cung cấp tài liệu giải phẫu bệnh khi có ý kiến của thủ trưởng đơn vị.

e) Tổ chức công tác khử khuẩn, tẩy uế, tiêu độc và xử lý chất thải theo đúng quy định về kiểm soát nhiễm khuẩn và quản lý chất thải chất thải y tế.

g) Đối với các trường hợp tự tử, tai nạn, đột tử, chết không rõ lý do hoặc nghi ngờ có liên quan đến pháp luật, trưởng khoa phải báo cáo thủ trưởng đơn vị đề mời cơ quan pháp luật cùng tham gia giải quyết.

2. Quyền hạn

Chỉ định người phẫu thuật tử thi và đọc kết quả.

Điều 15. Bác sĩ xét nghiệm

Bác sĩ xét nghiệm chịu trách nhiệm trước trưởng khoa về những công việc được phân công và có nhiệm vụ, quyền hạn sau:

1. Nhiệm vụ:

a) Nghiêm chỉnh thực hiện định liên quan, thực hiện nội dung công tác quản lý xét nghiệm.

b) Chịu trách nhiệm trước trưởng khoa về các công việc được phân công.

c) Tiến hành các xét nghiệm được phân công theo đúng quy trình kỹ thuật, quy trình quản lý chất lượng.

d) Kiểm tra tại kết quả xét nghiệm của kỹ thuật viên trong phạm vi được phân công.

đ) Định kỳ chuẩn thức các kỹ thuật trong phạm vi được phân công.

e) Trực tiếp giảng dạy và hướng dẫn thực hành cho học viên đến học tập tại khoa và bổ túc nghiệp vụ cho các kỹ thuật viên trong khoa theo sự phân công.

g) Tham gia công tác nghiên cứu khoa học, thông báo thông tin khoa học về xét nghiệm theo sự phân công.

h) Tham gia thường trực theo lịch phân công của trưởng khoa.

i) Tham gia hội chẩn kiểm thảo tử vong khi được yêu cầu.

k) Tham gia chỉ đạo và hỗ trợ kỹ thuật tuyến dưới triển khai các xét nghiệm thích hợp.

2. Quyền hạn:

Ký kết quả xét nghiệm trong phạm vi được phân công.

Điều 16. Kỹ thuật viên trưởng khoa

Chịu sự chỉ đạo của trưởng khoa, kỹ thuật viên trưởng khoa có nhiệm vụ, quyền hạn sau:

1. Nhiệm vụ:

a) Tổ chức thực hiện các kỹ thuật chuyên môn, kiểm tra đôn đốc các kỹ thuật viên và y công trong khoa thực hiện đúng các quy định.

b) Quản lý công tác hành chính, quản lý sổ sách, thống kê báo cáo, lập kế hoạch công tác dựa vào kế hoạch được giao. Phân công công việc cho kỹ thuật viên, y công. Chăm công hàng ngày, tổng hợp ngày công hằng tháng để trình trưởng khoa ký duyệt.

c) Tham gia thường trực và phân công trực trong khoa.

d) Tiếp nhận và giải quyết những đề nghị của người bệnh, gia đình người bệnh, trong trường hợp vượt quá khả năng, quyền hạn phải báo cáo trưởng khoa giải quyết.

đ) Tham gia đào tạo cho kỹ thuật viên, y công trong khoa và học viên đến học tập theo sự phân công của trưởng khoa.

e) Lập dự trù trang thiết bị, vật tư tiêu hao sử dụng cho khoa. Kiểm tra việc sử dụng, bảo dưỡng và quản lý tài sản vật tư theo quy định. Viết phiếu sửa chữa dụng cụ hỏng.

g) Kiểm tra đôn đốc về vệ sinh môi trường, công tác kiểm soát nhiễm khuẩn và công tác bảo hộ lao động trong khoa.

h) Tham gia nghiên cứu khoa học theo sự phân công của trưởng khoa.

2. Quyền hạn

Phân công công việc cho kỹ thuật viên, y công trong khoa.

Điều 17. Kỹ thuật viên xét nghiệm

Chịu sự chỉ đạo của trưởng khoa và kỹ thuật viên trưởng khoa, kỹ thuật viên xét nghiệm có nhiệm vụ:

- a) Thực hiện các xét nghiệm được phân công.
- b) Pha chế các thuốc để xét nghiệm và thường xuyên kiểm tra các thuốc thử đúng tiêu chuẩn quy định.
- c) Thực hiện đúng quy định kỹ thuật
- d) Lĩnh và bảo quản các dụng cụ, thuốc, hoá chất theo sự phân công và theo đúng quy định.
- đ) Thống kê, ghi lại kết quả xét nghiệm vào sổ lưu trữ, đối với các xét nghiệm có kết quả bất thường hoặc nghi ngờ phải báo cáo trưởng khoa.
- e) Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công của trưởng khoa và kỹ thuật viên trưởng khoa.

Điều 18. Y công tại khoa xét nghiệm

- a) Thực hiện việc xử lý dụng cụ bẩn và rác thải y tế trong khoa theo đúng qui định.
- b) Chuẩn bị dụng cụ và vật tư tiêu hao sạch phục vụ công tác xét nghiệm
- c) Tham gia trả kết quả xét nghiệm cấp cứu.
- d) Thực hiện vệ sinh các phòng xét nghiệm, các bộ phận khác và nhà vệ sinh trong khu vực xét nghiệm
- e) Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công của trưởng khoa và kỹ thuật viên trưởng.

Điều 19. Công tác xét nghiệm tại trạm y tế xã

Trạm y tế xã, phường, thị trấn (sau đây gọi chung là trạm y tế xã) thực hiện các xét nghiệm theo danh mục kỹ thuật được phép triển khai hoặc gửi mẫu tới trung tâm y tế huyện, phòng khám đa khoa khu vực hay trạm y tế khác để làm các xét nghiệm.

Các xét nghiệm thực hiện tại trạm y tế xã chỉ được thực hiện khi có sự quản lý, kiểm soát và bảo đảm chất lượng chuyên môn của trung tâm y tế huyện.

Điều 20. Thực hiện các xét nghiệm nhanh

Các xét nghiệm nhanh tại khoa lâm sàng, khoa cấp cứu thuộc cơ sở khám bệnh, chữa bệnh chỉ được thực hiện xét nghiệm nhanh khi có sự kiểm soát và giám sát bảo đảm chất lượng của khoa xét nghiệm tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đó.

Chương IV

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 21. Hiệu lực thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực từ ngày ... tháng ... năm 2018.

Mục 17, 26, 39, 40, 41, 45, 56, 69 tại Quyết định số 1895/1997/BYT-QĐ ngày 19 tháng 9 năm 1997 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc ban hành Quy chế bệnh viện hết hiệu lực kể từ ngày Thông tư này có hiệu lực thi hành.

2. Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh nghiêm túc tổ chức triển khai Thông tư Hướng dẫn về quản lý công tác xét nghiệm tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

3. Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc quân đội quản lý, thực hiện theo hướng dẫn của Bộ Quốc phòng.

Điều 22. Điều khoản tham chiếu

Trường hợp các văn bản dẫn chiếu trong Thông tư này được thay thế hoặc sửa đổi bổ sung thì áp dụng theo văn bản thay thế hoặc sửa đổi, bổ sung.

Điều 23. Trách nhiệm thi hành

1. Các Ông, Bà: Cục trưởng Cục Quản lý khám, chữa bệnh, Chánh văn phòng Bộ, Chánh Thanh tra Bộ, Vụ trưởng các Vụ, Cục trưởng các Cục của Bộ Y tế, Giám đốc bệnh viện, Viện có giường bệnh, Giám đốc Sở Y tế tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Giám đốc Trung tâm kiểm chuẩn chất lượng xét nghiệm và Thủ trưởng y tế các ngành chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện, kiểm tra, đánh giá việc thực hiện Thông tư này.

2. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các đơn vị, địa phương phản ánh kịp thời về Bộ Y tế (Cục Quản lý khám, chữa bệnh) để được hướng dẫn, xem xét và giải quyết./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ (Công báo; Cổng TTĐTCTP);
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra VBQPPL);
- Các Thứ trưởng Bộ Y tế (để phối hợp chỉ đạo);
- Các Vụ, Cục, Tổng cục, Văn phòng Bộ, Thanh tra Bộ;
- Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Bệnh viện, viện có giường bệnh trực thuộc Bộ Y tế;
- Y tế các ngành;
- Cổng TTĐT Bộ Y tế, Trang tin điện tử Cục QL KCB;
- Lưu: VT, PC, KCB.

BỘ TRƯỞNG

Nguyễn Thị Kim Tiến